

Số: 16 /NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng  
Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình,  
tại xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Giai đoạn I)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHÓA XVI KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020  
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Thông báo Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy số 148-TB/TU  
ngày 13 tháng 5 năm 2021 về chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công  
giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Bình;*

*Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Khu thực nghiệm  
sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình, tại xã Minh Quang, huyện Vũ Thư,  
tỉnh Thái Bình (giai đoạn I); Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 13 tháng 5  
năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận  
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình, tại xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Giai đoạn I), với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình tại xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình nhằm đáp ứng

*duy*

về cơ sở vật chất phục vụ cho việc:

- Tổ chức tiếp nhận công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, thực nghiệm các biện pháp kỹ thuật, xây dựng mô hình trình diễn để chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức sản xuất giống có chất lượng cao để cung cấp cho các tổ chức và nông hộ sản xuất thương phẩm.

- Triển khai các hoạt động bảo tồn nguồn giống cây, con quý hiếm.

## 2. Quy mô đầu tư:

Dự án được xây dựng trên quy mô với tổng diện tích được quy hoạch là 99.169,5m<sup>2</sup>, trong đó giai đoạn I bao gồm các hạng mục chính:

- Phần hạ tầng kỹ thuật bao gồm:

+ San lấp mặt bằng; hồ sinh học diện tích; hệ thống tường rào bao quanh; hệ thống sân, đường giao thông nội bộ; hệ thống cấp, thoát nước; trạm biến áp, điện chiếu sáng và cấp nguồn cho sản xuất, sinh hoạt.

+ Khu điều hành chung của dự án: 01 nhà điều hành 2 tầng với diện tích sàn khoảng 390m<sup>2</sup>; 01 Kho lạnh 1 tầng với diện tích khoảng 150m<sup>2</sup>; 01 Lán để xe diện tích khoảng 160m<sup>2</sup>; 02 Nhà bảo vệ + sát trùng diện tích khoảng 60m<sup>2</sup>.

+ Khu thực nghiệm cây trồng: 01 Khu nhà nuôi cây mô và bảo tồn gen ươm giống và các khu đất sản xuất thực nghiệm và lưu giữ giống gốc với diện tích khoảng 5.000m<sup>2</sup>.

+ Khu thực nghiệm chăn nuôi: 01 nhà kỹ thuật 01 tầng diện tích khoảng 175m<sup>2</sup>; 01 Khu chăn nuôi gia cầm với diện tích nhà nuôi khoảng 650m<sup>2</sup>; 01 nhà ấp trứng diện tích khoảng 25m<sup>2</sup>; 01 nhà úm gia cầm diện tích khoảng 50m<sup>2</sup>; 01 khu xử lý chất thải rắn trong chăn nuôi diện tích khoảng 100m<sup>2</sup>; 01 khu xử lý nước thải chăn nuôi; trạm bơm và bể nước diện tích khoảng 70m<sup>2</sup>.

- Phần thiết bị: Các thiết bị phục vụ cho công tác điều hành, nghiên cứu thực nghiệm của dự án.

3. Địa điểm đầu tư: Xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

4. Nhóm dự án: Dự án nhóm B; lĩnh vực Khoa học và công nghệ.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 70.335 triệu đồng (Bảy mươi tỷ ba trăm ba mươi lăm triệu đồng).

6. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và nguồn huy động hợp pháp khác.



## 7. Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn Ngân sách trung ương: 60.000 triệu đồng;
- Ngân sách tỉnh và nguồn huy động hợp pháp khác: 10.335 triệu đồng.

8. Thời gian thực hiện: Không quá 04 năm, kể từ ngày khởi công.

## 9. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2021: Lập chủ trương đầu tư; điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; lập, thẩm định và phê duyệt dự án theo đúng quy định của pháp luật.
- Năm 2022-2023: Giải phóng mặt bằng, thiết kế bản vẽ thi công, lựa chọn Nhà thầu tư vấn, Nhà thầu thi công và triển khai thi công công trình theo đúng quy định của pháp luật.
- Năm 2024-2025: Tiếp tục thực hiện các hạng mục công trình, hoàn thành giai đoạn I, bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.
2. Báo cáo các Bộ, ngành Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ vốn từ nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Dự án. Trên cơ sở khả năng cân đối vốn, căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, xem xét tổng hợp danh mục Dự án và bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
3. Trên cơ sở kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ đạo Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:
  - a) Tổ chức triển khai lập dự án đầu tư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo, theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.
  - b) Hoàn thiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, đất đai, môi trường theo quy định của pháp luật trước khi triển khai, thực hiện Dự án.
  - c) Tích cực triển khai Dự án (giai đoạn I) sớm đi vào khai thác, sử dụng; đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện giai đoạn II của Dự án đảm bảo hoàn chỉnh Dự án đạt chất lượng.
  - d) Chủ động xây dựng Đề án quản lý, vận hành, tổ chức sản xuất,

*Quynh*

tiếp nhận, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ và phương án tiêu thụ sản phẩm của Khu thực nghiệm công nghệ cao đảm bảo khi Dự án (giai đoạn I) hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả các mục tiêu của Dự án và nguồn vốn đầu tư.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khoá XVI Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

*cuys*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.

*Thuy*



**Nguyễn Tiên Thành**

